

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUÝ
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 23/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN HUYỆN PHÚ QUÝ, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bảo Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ái Loan và bà Nguyễn Thị Thơm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quý.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lạc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quý xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/HSST-QĐ, ngày 17/11/2021 và Thông báo mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm số 08/HSST-TB, ngày 14/12/2021 đối với bị cáo:

1/ Nguyễn T - Sinh ngày 10 tháng 6 năm 1984 tại huyện Phú Q, tỉnh Bình Th

Nơi cư trú: thôn Hội A, xã Tam Th, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H - Sinh năm: 1938 (chết) và bà Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1939; Hiện đang sống chung với chị Nguyễn Thị Mai L, sinh năm 1981 (nhưng chưa đăng ký kết hôn) và có 01 con 13 tuổi; gia đình có 08 anh em ruột, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; tiền án: không.

- Tiền sự: Vào ngày 06/7/2021, có hành vi đánh bạc trái phép bị Công an huyện Phú Quý xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng (*đã nộp phạt ngày 09/7/2021*)

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Hội An, xã Tam Thanh, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Văn H – Sinh năm 1994 (có mặt);
2. Nguyễn Lý H – Sinh năm 1995 (có mặt);

3. Nguyễn Thị Tr – Sinh năm 1966 (có mặt);
4. Nguyễn Thị Mai L – Sinh năm 1981 (có đơn xin xét xử vắng mặt);
Cùng nơi cư trú: thôn Hội A, xã Tam Th, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th.
5. Châu Văn Đ – Sinh năm: 1992 (có mặt);
6. Nguyễn Tấn T – Sinh năm 1993 (có mặt);
Cùng nơi cư trú: thôn Triều D, xã Tam Th, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 16/9/2021, Công an xã Tam Thanh, huyện Phú Quý bắt quả tang 05 đối tượng đang đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “Bình điểm” tại nhà bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1966 trú tại thôn Hội A, xã Tam Tha, huyện Phú Q gồm: Nguyễn T, sinh 1984; Nguyễn Văn H, sinh 1994; Nguyễn Lý H, sinh 1995 cùng trú thôn Hội A, xã Tam Th, huyện Phú Q; Nguyễn Tấn T, sinh 1993 và Châu Văn Đ, sinh 1992 cùng trú thôn Triều D, xã Tam Th, huyện Phú Q nên Công an xã đã tiến hành lập biên bản, mời các đối tượng về trụ sở làm việc.

Qua điều tra xác định khoảng 12 giờ ngày 16/9/2021, Nguyễn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Lý H và Châu Văn Đ đi đến quán nước tại nhà bà Tr để uống nước. Tại đây, các đối tượng nhìn thấy hai bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng để ở khung cửa sổ nhà bà Tr nên cùng nhau rủ đánh bài “Bình điểm” được thua bằng tiền, cụ thể các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ chia cho mỗi người 09 lá xếp thành 03 chi, mỗi chi 03 lá bài. Sau khi sắp xếp bài xong thì đưa ra so sánh điểm với nhau, người thua sẽ chung cho những người thắng số tiền 10.000 đồng. Khi bốn đối tượng vừa đánh xong ván bài đầu tiên thì Nguyễn Tấn T đi tới rồi cùng tham gia đánh bài. Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi Nguyễn Lý H đang chuẩn bị phát bài để đánh tiếp thì bị Công an xã Tam Thanh phát hiện, tạm giữ tại chiếu bạc số tiền 870.000 đồng (*trong đó số tiền mà T đã bỏ ra để đánh bạc là 50.000 đồng; T bỏ ra 30.000 đồng; Đ bỏ ra 570.000 đồng; H bỏ ra 220.000 đồng*) và 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá. Ngoài ra, còn thu giữ số tiền cất giữ trong người nhằm mục đích sử dụng đánh bạc của T là 150.000 đồng và H là 460.000 đồng.

*** Về vật chứng vụ án:** Thu giữ tại chiếu bạc số tiền **870.000 đồng (Tám trăm bảy mươi nghìn đồng)** và 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; Nguyễn T tự nguyện giao nộp số tiền 7.600.000 đồng cất trong túi quần và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A51, màu xám đen; Nguyễn Văn H tự giao nộp số tiền 460.000 đồng cất trong túi quần và 01 điện thoại di động Iphone 7 plus, màu đen; Nguyễn Tấn T giao nộp 01 điện thoại hiệu Samsung, màu hồng cam nhạt; Châu Văn Đ giao nộp 01 điện thoại hiệu Oppo F11 Pro, màu tím đen; Nguyễn Lý H giao nộp 01 điện thoại hiệu Vivo, màu xanh.

Xử lý vật chứng: 06/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quý đã ra quyết định xử lý vật chứng:

- Trao trả lại cho Nguyễn T số tiền 5.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A51, màu xám đen; Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Iphone 7 plus, màu đen; Nguyễn Tân T 01 điện thoại hiệu Samsung, màu hồng cam nhạt; Châu Văn Đ 01 điện thoại hiệu Oppo F11 Pro, màu tím đen; Nguyễn Lý H 01 điện thoại hiệu Vivo, màu xanh.

- Số vật chứng còn lại gồm: 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ đã sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quý đã chuyển sang kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý theo biên bản giao, nhận ngày 20/10/2021.

Riêng số tiền 3.930.000 đồng (bao gồm thu tại chiếu bạc 870.000 và các đối tượng tự giao nộp 3.060.000 đồng), Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Quý đã gửi vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự bảo quản chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSPQ ngày 20/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt tiền bị cáo Nguyễn T từ 20.000.000đ – 25.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ đã sử dụng; tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.480.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án, từ giai đoạn điều tra đến truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về hành vi cũng như quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng nêu trên đều hợp pháp và đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét việc thừa nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu, lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như đã được thẩm tra tại

phiên tòa, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ trong quá trình điều tra, nên đủ cơ sở xác định:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/9/2021 tại nhà bà Nguyễn Thị Tr thuộc thôn Hội A, xã Tam Th, huyện Phú Q cơ quan chức năng đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn T, Châu Văn Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Lý H và Nguyễn Tấn T đã tổ chức đánh bạc với số tiền thu tại chiếu bạc 870.000 đồng và số tiền mang theo cất trong người các đối tượng khai nhận dùng để đánh bạc là 610.000 đồng (*T 150.000đ và H 460.000đ*); Tổng số tiền dùng để đánh bạc là **1.480.000 đồng**.

Trong vụ án này, mặc dù số tiền đánh bạc được xác định là dưới 5.000.000 đồng, dưới mức định lượng cấu thành cơ bản của tội phạm “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, nhưng vào ngày 06/7/2021, bị cáo T bị Công an huyện Phú Quý ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, T đã chấp hành nộp phạt vào ngày 09/7/2021 nhưng chưa xóa tiền sự mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Do đó, bị cáo Tánh bị truy tố và xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Nội dung khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự được quy định như sau: *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý đã truy tố bị cáo Nguyễn T về tội danh nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với Châu Văn Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Lý H và Nguyễn Tấn T đã tham gia đánh bạc ăn thua được bằng tiền cùng với Nguyễn T. Tuy nhiên, tổng số tiền đánh bạc của các con bạc dưới 5.000.000 đồng, chưa đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự hơn nữa cả bốn đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại Điều 321 và Điều 322 Bộ luật hình sự. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Quý đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ, H, H và T là có căn cứ, đúng quy định.

Riêng bà Nguyễn Thị Tr là chủ nhà, quá trình điều tra xác định bà Tr không biết, cũng không cung cấp công cụ hay cho mượn, thuê địa điểm để đánh bạc. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quý không có đủ căn cứ xem xét xử lý là phù hợp.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị

cáo gây ra. Mặc dù, bị cáo đã một lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng bị cáo không sửa chữa, chăm chỉ lao động để có thu nhập chính đáng mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xem thường pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, cần xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, hiện có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có tài sản. Sau khi bị cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện về hành vi đánh bạc bị cáo và được tại ngoại đến nay, bị cáo đã chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm, nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà xử phạt tiền nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo được sửa chữa những sai lầm đã gây ra.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ đã sử dụng vì đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc 1.480.000 đồng (trong đó thu giữ tại chiếu bạc 870.000 đồng và tiền sẽ dùng để đánh bạc mà bị cáo T và H đã giao nộp 610.000 đồng) là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Riêng số tiền 2.450.000 đồng của bị cáo T tự nguyện giao nộp không liên quan đến tiền đánh bạc nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án. Tất cả số tiền trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quý nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý.

Đối với những vật chứng khác đã được trao trả lại cho chủ sở hữu là hợp pháp nên hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn T phạm tội “Đánh bạc”.**

Xử phạt bị cáo Nguyễn T số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Thi hành một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung công quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng vì đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quý đã chuyển sang kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý theo biên bản giao nhận ngày 21/10/2021.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc 1.480.000đ (Một triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng). Trả lại cho Nguyễn T số tiền 2.450.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án. Tất cả số tiền này đã gửi vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý, theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 12/10/2021.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự báo cho bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/12/2021). Đối với người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Phú Quý;
- THADS huyện Phú Quý

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Bảo Thu

